

91; phối hợp với các địa phương khôi phục, sửa chữa các công trình giao thông nông thôn.

3. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp tục hoàn thành các công trình thoát lũ ra biển Tây, các công trình giữ ngọt, ngăn mặn; nghiên cứu mở rộng kênh Hồng Ngự, kênh 79; chỉ đạo các Sở Nông nghiệp chuẩn bị đủ giống, phân bón, thủy lợi để khi nước rút tổ chức sản xuất vụ Đông - Xuân được kịp thời vụ.

Chủ trì phối hợp với các Bộ: Giao thông vận tải, Xây dựng, Thủy sản tiến hành kiểm tra, đánh giá hiệu quả của các công trình cơ sở hạ tầng đã xây dựng theo Quyết định số 99/TTg của Thủ tướng Chính phủ để rút kinh nghiệm, sửa đổi bổ sung cho phù hợp nhằm phát huy tác dụng, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do lũ gây ra.

4. Bộ Xây dựng giúp các tỉnh rà soát lại quy hoạch cụm, tuyến dân cư, đặc biệt là các thị xã, thị tứ; đánh giá, rút kinh nghiệm các phương án làm nhà trên cọc, tôn nền để có phương án hoàn chỉnh, hiệu quả, phù hợp với vùng ngập lũ; cùng với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Giao thông vận tải chỉ đạo các địa phương tổ chức rà soát lại quy hoạch các khu dân cư, các thị trấn, thị tứ, trung tâm cụm xã ở các vùng bị ngập sâu để tùy theo địa hình, địa chất từng nơi có phương án xử lý cho thích hợp như làm đê bao, tôn nền, lập khu dân cư tránh lũ theo tuyến hoặc điểm; gắn việc đào kênh thủy lợi với xây dựng khu dân cư.

5. Bộ Tài chính hướng dẫn việc miễn, giảm thuế cho các hộ dân bị thiệt hại do lũ; có kế hoạch sử dụng một phần vượt thu ngân sách năm 2000 để hỗ trợ khắc phục hậu quả của lũ lụt.

6. Ngân hàng Nhà nước có hướng dẫn khoanh nợ và cho vay tiếp đối với các hộ bị thiệt hại do lũ để có vốn kịp sản xuất vụ Đông - Xuân.

7. Các Bộ: Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Khoa học, Công nghệ và Môi trường có kế hoạch giúp các địa phương trong việc sửa chữa trường học, trạm y tế, đảm bảo kế hoạch học tập của học sinh, phòng chống dịch bệnh và vệ sinh môi trường.

8. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn việc cứu trợ các hộ dân bị đói, hộ có người bị nạn do thiên tai, hộ phải sơ tán di dời....

9. Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương, Tổng cục Khí tượng thủy văn nắm chắc tình hình diễn biến lũ; dự báo, cảnh báo và có phương án chỉ đạo đối phó kịp thời.

Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh thuộc đồng bằng sông Cửu Long có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG

**QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ
số 111/2000/QĐ-TTg ngày 20/9/2000
về điều hành kinh doanh xăng dầu.**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Vật giá Chính phủ tại các Tờ trình số 813/TTr-BVGCP ngày 14 tháng 9 năm 2000 và số 826/TTr-BVGCP ngày 19 tháng 9 năm 2000; ý kiến của các Bộ, ngành liên quan tại cuộc họp bàn về kinh doanh xăng dầu ngày 18 tháng 9 năm 2000,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Từ ngày 21 tháng 9 năm 2000, điều chỉnh giá giới hạn bán lẻ tối đa đối với một số chủng loại xăng dầu như sau:

Xăng ô tô thường:	5.100 đồng/lít.
Dầu diesel 1%S:	4.000 đồng/lít.
Dầu mazút (giá bán buôn):	2.500 đồng/kg.

Ban Vật giá Chính phủ phối hợp với Bộ Thương mại hướng dẫn, tổ chức thực hiện việc điều chỉnh giá nêu trên.

Điều 2. Bộ Tài chính theo thẩm quyền, thực hiện ngay việc ban hành quyết định điều chỉnh thuế suất thuế nhập khẩu xăng ô tô xuống 0%.

Điều 3. Bộ Thương mại, Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, tiếp tục thực hiện nghiêm chỉnh nhiệm vụ đã được giao tại Điều 2 Quyết định số 81/2000/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2000 của Thủ tướng Chính phủ về điều hành kinh doanh xăng dầu.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 21 tháng 9 năm 2000.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 899/QĐ-TTg ngày 20/9/2000 về việc thay đổi chủ đầu tư Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp Cái Lân, tỉnh Quảng Ninh.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Nghị định số 36/CP ngày 24 tháng 4 năm 1997 của Chính phủ về ban hành Quy chế Khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao;

Căn cứ Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 08 tháng 7 năm 1999 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế Quản lý đầu tư và xây dựng và Nghị định số 12/2000/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2000 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Quản lý đầu tư và xây dựng ban hành kèm theo Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 08 tháng 7 năm 1999 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 578/QĐ-TTg ngày 25 tháng 7 năm 1997 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập và phê duyệt dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp Cái Lân, tỉnh Quảng Ninh;

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh (Tờ trình số 474/TT-UB ngày 26 tháng 4 năm 2000) và ý kiến thẩm định của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tờ trình số 4876/BKH-KCN ngày 07 tháng 8 năm 2000),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thay đổi chủ đầu tư Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp Cái Lân, tỉnh Quảng Ninh theo Quyết định số 578/QĐ-TTg ngày 25 tháng 7 năm 1997 của Thủ tướng Chính phủ như sau:

Chủ đầu tư cũ: Tổng công ty Xây dựng và phát triển hạ tầng - LICOGI (Bộ Xây dựng), có trụ sở chính tại nhà G.1, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Chủ đầu tư mới: Công ty Xi măng và xây dựng Quảng Ninh, có trụ sở chính tại xã Phương Nam, thị xã Uông Bí, Quảng Ninh.

Điều 2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh có trách nhiệm hướng dẫn việc xác định và thanh toán các chi phí đã thực hiện của dự án giữa Tổng công ty Xây dựng và phát triển

0966 0836 * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPiaPiat.com